

Số: 143 /KH-BCĐ

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 1941/KH-BCĐTUATTP ngày 23/12/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026 (có Kế hoạch gửi kèm theo).

Để đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, phục vụ nhân dân đón Tết, vui xuân an toàn, bảo đảm sức khỏe, đồng thời đảm bảo phát triển và cạnh tranh lành mạnh giữa các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu thực phẩm; sau khi xem xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 5331/TTr-SYT ngày 29/12/2025, Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm và phòng, chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá tỉnh Thái Nguyên (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; đảm bảo thực phẩm tiêu thụ trên thị trường an toàn; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Tăng cường kiểm tra liên ngành từ tuyến tỉnh đến cấp xã, phường tập trung vào các nhóm sản phẩm được tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề, cơ sở, doanh nghiệp chế biến thực phẩm.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như nâng cao kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ 01/01/2026 đến hết ngày 25/3/2026.
2. Phạm vi: trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

III. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Huy động các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh và địa phương tham gia truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm cho người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán, mùa lễ hội; tuyên truyền công tác quản lý an toàn thực phẩm phù hợp với đặc thù của địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm, biểu dương các tổ chức cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm, kiến thức về an toàn thực phẩm; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân năm 2026.

- Thực hiện các nội dung tuyên truyền theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm tại Phụ lục 1, Kế hoạch số 1941/KH-BCĐTƯATTP ngày 23/12/2025.

2. Hoạt động kiểm tra

- Ban Chỉ đạo tỉnh thành lập 03 đoàn kiểm tra liên ngành do các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra quản lý nhà nước tại các xã, phường và cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý đóng trên địa bàn. Công tác kiểm tra đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, tránh sự chồng chéo, cụ thể:

+ **Đoàn số 1:** Sở Y tế chủ trì, thành viên đoàn gồm: Sở Y tế, Ủy ban MTTQ tỉnh, Công an tỉnh, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tại 04 đơn vị xã/phường: Bắc Kạn, Đại Phúc, Phổ Yên và Phú Bình.

+ **Đoàn số 2:** Sở Công Thương chủ trì, thành viên đoàn gồm: Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản, Chi cục Quản lý thị trường; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tại 04 đơn vị xã/phường: Phú Lương, Vạn Xuân, Phan Đình Phùng và Định Hóa.

+ **Đoàn số 3:** Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, thành viên đoàn gồm: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tại 04 đơn vị xã/phường: Sông Công, Quyết Thắng, Võ Nhai và Đại Từ.

- **Tại các xã/phường:** Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm và UBND cấp xã/phường thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành triển khai kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, tập trung kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm: Thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm...và các cơ sở kinh doanh ăn uống.

- *Nội dung kiểm tra thực hiện theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.*

3. Tổng kết, báo cáo

- Các Đoàn kiểm tra liên ngành, các đơn vị, địa phương báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết Bính Ngọ 2026 về Sở Y tế trước ngày **03/02/2026**.

- Các sở, ban, ngành, Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP các xã/phường báo cáo kết quả việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ về Sở Y tế trước ngày **03/3/2026**.

- Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra mùa Lễ hội Xuân năm 2026 gửi về Sở Y tế trước ngày **23/3/2026** để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP Trung ương.

Nội dung báo cáo theo Biểu mẫu báo cáo tại Phụ lục 3, Kế hoạch số 1941/KH-BCĐTƯATTP ngày 23/12/2025 Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP Trung ương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Sở Y tế (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh)

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các ngành thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo kịp thời, hiệu quả đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các xã/phường thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về các quy định đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến, sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm...

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Cơ quan phối hợp

Công an tỉnh; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện triển khai Kế hoạch.

3. Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP cấp xã/phường

- Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm và phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc là cấp xã/phường xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành của địa phương; trực tiếp kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc quyền quản lý tại Nghị định số 15/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số của Luật An toàn thực phẩm và Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm khác có liên quan.

- Chủ động thực hiện các hoạt động kiểm tra trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026 tùy theo đặc thù, điều kiện của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- BCD liên ngành TỰ về ATTP (báo cáo);
- Thường trực tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Công an tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chi cục Quản lý thị trường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD, KGVX.

Chiptq.KH.38/T12



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nông Quang Nhất**

Phụ lục
Hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp
Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ Hội Xuân năm 2026
(Kèm theo Kế hoạch số ~~443~~ KH-BCĐ ngày ~~31~~ tháng ~~12~~ năm 2025
của Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm và phòng chống tác hại
của rượu, bia, thuốc lá tỉnh Thái Nguyên)

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, Ban Chỉ đạo tỉnh hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh đến xã/phường theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2024 về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện các Công điện của Chính phủ về tình trạng buôn lậu gian lận thương mại, hàng giả, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 17/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng

kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân năm 2026, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng

1.1 Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và các Lễ Hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp xã, phường thực hiện kiểm tra.

1.2 Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi ngành quản lý; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh và các địa phương tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2025 được phân công trong Kế hoạch này.

1.3 Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Các Đoàn Kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra

2. Nội dung

2.1. Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp.

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 Quy định quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

- Lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm trong trường hợp cần thiết

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 189/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực

hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Quyết định số 2069/QĐ-Byt ngày 24/6/2025 Quyết định bãi bỏ quy định về cấp huyện tại Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 12/2024/TT-BYT Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20-1:2024/BYT đối với giới hạn các chất ô nhiễm trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

- Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các Đoàn Kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra các Đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân hoặc Sở Y tế/Công thương/Nông nghiệp và Môi trường) nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành Tỉnh

Thành lập 03 đoàn kiểm tra liên ngành an toàn vệ sinh thực phẩm do các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương chủ trì phối hợp với các Sở ban, ngành và các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra tại các xã, phường (mỗi Sở chủ trì 01 đoàn kiểm tra tại 04 xã, phường do Giám đốc Sở quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành) cụ thể như sau:

+ **Đoàn số 1: Sở Y tế chủ trì**, thành viên đoàn gồm: Sở Y tế, Ủy ban MTTQ tỉnh, Công an tỉnh, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tiến hành kiểm tra tại 04 đơn vị xã/phường: Bắc Kạn, Đại Phúc, Phổ Yên và Phú Bình.

+ **Đoàn số 2: Sở Công thương chủ trì**, thành viên đoàn gồm: Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản, Chi cục Quản lý thị trường tiến hành kiểm tra tại 04 đơn vị xã/phường: Phú Lương, Vạn Xuân, Phan Đình Phùng và Định Hóa.

+ **Đoàn số 3: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì**, thành viên đoàn gồm: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tiến hành kiểm tra tại 04 đơn vị xã/phường: Sông Công, Quyết Thắng, Võ Nhai và Đại Từ.

2. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành địa phương

- Căn cứ Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tại địa phương xây dựng Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán năm 2026 tại địa phương.

- Ủy ban nhân dân cấp cấp xã, phường triển khai kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh ăn uống trên địa bàn.

- Đối với UBND các xã phường Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh thực hiện kiểm tra tại địa phương: Lựa chọn 02 cơ sở thực phẩm/xã, phường đề xuất Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh thực hiện kiểm (Trong quá trình kiểm tra, tùy tình hình thực tế Trưởng đoàn xem xét quyết định kiểm tra các cơ sở khác ngoài danh sách dự kiến khi cần thiết).

3. Tiến trình thực hiện

a) Tại cấp tỉnh

- Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương: Ban hành các văn bản để chỉ đạo, đôn đốc; thành lập đoàn kiểm tra liên ngành **trước ngày 10/01/2026**.

- Tổ chức triển khai các đoàn kiểm tra trước, trong, sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 tại các địa bàn được phân công (thông báo trước cho địa phương để phối hợp thực hiện).

b) Tại cấp xã: Căn cứ Kế hoạch của tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm xã, phường tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt. Các địa phương tổ chức thực hiện, triển khai Kế hoạch kiểm tra chủ động trước, trong, sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương **từ 10/01/2026 đến 20/3/2026**.

4. Báo cáo kết quả kiểm tra

- Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra dịp tết Nguyên đán của địa phương thực hiện theo, gửi về Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 03/02/2026.

- Báo cáo sau Tết kết quả đợt kiểm tra Tết Nguyên đán Bính Ngọ theo gửi về Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 03/03/2026.

- Báo cáo tổng hợp kết quả đợt kiểm tra mùa Lễ hội Xuân năm 2026 theo gửi về Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) trước ngày 23/3/2026 để tổng hợp báo cáo.

V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, Ban Chỉ đạo tỉnh đề nghị các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ bản Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn quản lý phân công, báo cáo kết quả về Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) đảm bảo đúng thời gian quy định để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương./.